

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 17-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAH'LEO**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phụng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Hoàng Sơn

2. Bà Trần Thị Thúy.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H' Leo tham gia phiên tòa:***
Ông Phạm Công Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2021/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Quốc T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2002, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Trịnh Quốc Đ, sinh năm 1977 và bà Trần Thị Quỳnh Th, sinh năm 1982. Gia đình có 03 người con, bị can là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2021, chuyển sang tạm giam ngày 17/9/2021; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo, có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Ngô Trường Quang H, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố N, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#), [tỉnh Đắk Lắk](#).

2. Anh Mai Đình Đ1, vắng mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã E, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#), [tỉnh Đắk Lắk](#).

- Người chứng kiến:

Anh Trịnh Tất Ú, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#), [tỉnh Đắk Lắk](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 7/2021, Trịnh Quốc T đón xe ô tô khách đi đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), qua nói chuyện thì T biết người đàn ông này có bán ma túy loại Cần sa nên T hỏi mua 5.000.000 đồng tiền ma túy loại Cần sa khô. Sau khi mua được ma túy, T đón xe ô tô khách về nhà tại buôn M, xã C, huyện K. Đến ngày 30/8/2021, T cầm theo số Cần sa mua được đến nhà của Mai Đình Đ1, ở tại Tổ dân phố B, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#). Tại đây, T dùng tay chia túi Cần sa ra thành 14 gói nhỏ, được gói bằng nylon không màu rồi bỏ vào 01 hộp vỏ điện thoại hiệu OPPO, số Cần sa còn lại T để trong túi nylon màu vàng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/9/2021, T bán cho Ngô Trường Quang H (sinh năm 2003, trú tại TDPV, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#)) 01 gói Cần sa với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/9/2021, khi T đang ở nhà của Đ1, Tổ dân phố B, [thị trấn ED](#), [huyện EH](#), thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đến giải thích và vận động, T tự nguyện giao nộp 01 túi nylon màu vàng chứa thảo mộc khô và 01 hộp vỏ điện thoại hiệu OPPO bên trong có 13 gói nylon không màu chứa thảo mộc khô, T khai nhận số thảo mộc khô nói trên là Cần sa, T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Quốc T và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 947/GĐMT/PC09 ngày 16/9/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Thảo mộc khô đựng trong 01 túi nylon màu vàng được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần ma túy, loại: Cần sa, có khối lượng 73,2974 gam; khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 68,0542 gam Cần sa. Thảo mộc khô đựng trong 13 gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần ma túy, loại: Cần sa, có khối lượng 58,1572 gam, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 51,5242 gam Cần sa, tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 109,6814 gam Cần sa.

Tại bản cáo trạng số 105/CT - VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo đã truy tố bị cáo Trịnh Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như diễn biến của cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng số 105/CT - VKS ngày 30/11/2021; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Trịnh Quốc T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy 109,6814 gam Cần sa còn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án.

Truy thu số tiền 300.000 đồng của Trịnh Quốc T do bán ma túy cho Ngô Trường Quang H mà có.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận buộc tội và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tuy nhiên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án mà không yêu cầu Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến tham gia phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, vì sự vắng mặt của những

người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử hội ý và quyết định tiếp tục phiên tòa.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Sau khi mua 5.000.000 đồng ma túy loại Cần sa khô của một người đàn ông tại thành phố B, bị cáo mang về nhà để sử dụng. Sau đó, bị cáo cầm số Cần sa mua được đến nhà anh Mai Đình Đ1 ở tổ dân phố B, **thị trấn ED, huyện EH** cất giấu và sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/9/2021, khi bị cáo đang ở nhà của anh Đ1 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đến làm việc. Bị cáo đã giao nộp 01 túi nylon màu vàng chứa thảo mộc khô và 01 hộp vỏ điện thoại hiệu OPPO bên trong có 13 gói nylon không màu chứa thảo mộc khô, bị cáo khai nhận số thảo mộc khô nói trên là ma túy loại Cần sa, có tổng khối lượng là 131,4546 gam, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 109,6814 gam Cần sa. Khi làm việc với Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, bị cáo đã tự khai nhận vào ngày 05/9/2021, bị cáo đã bán cho Ngô Trường Quang H, trú tại Tổ dân phố N, **thị trấn ED, huyện EH**, 01 gói Cần sa với giá 300.000 đồng, số tiền bán ma túy bị cáo đã sử dụng hết cho mục đích cá nhân.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaH'Leo truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại Điều luật nêu trên quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[2.2]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp đến xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản... gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân gián tiếp lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV/AIDS, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật; song do ý thức coi thường Pháp luật, háms lợi bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng, tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Mặt khác, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm tại địa phương nói riêng, trên toàn xã hội nói chung.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã tự thú nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét, áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về các nội dung khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trịnh Quốc T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Ngô Trường Quang H, mua Cần sa của Trịnh Quốc T để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, đã tiến hành bàn giao hồ sơ có liên quan cho Công an thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, để áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định.

Đối với Mai Đình Đ1 không biết Trịnh Quốc T tàng trữ ma túy tại nhà của mình nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 131,4546 gam Cần sa của Trịnh Quốc T vào ngày 08/9/2021, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, đã ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 109,6814 gam Cần sa cùng bao gói là vật chứng vụ án.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc T 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/9/2021).

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 109,6814 gam Cần sa cùng bao gói là vật chứng vụ án.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án).

[4]. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trịnh Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện KSND huyện EaH’leo;
- Công an huyện EaH’leo;
- Bộ phận THAHS huyện EaH’Leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Phụng